

R_x
ercéfuryl[®] 200mg
Nifuroxazide

VN-17026-13



Thành phần: Hoạt chất chính Nifuroxazide 200mg. **Tá dược:** saccharose, magnesi stearate, tinh bột ngô, gelatin, titani dioxide (E171), oxid sắt vàng (E172). **Dạng bào chế:** Viên nang, hộp 28 viên (2 vỉ x14 viên). **Dược lực học:** Nifuroxazide chống nhiễm trùng đường ruột phổ rộng với cơ chế tác động hoàn toàn tại chỗ thích hợp cho điều trị tiêu chảy. Nifuroxazide là một dẫn xuất của nhóm nitrofurans. Thuốc có ưu điểm là tác động nhanh trong vòng 24-48 giờ. Nifuroxazide có tác động diệt cầu khuẩn Gram (+) như Staphylococcus và Streptococcus, vi khuẩn Gram (-) như E.Coli, Salmonella, Shigella, Klebsiella và Proteus. **Dược động học:** Hấp thu rất thấp khi niêm mạc ruột không bị tổn thương; 99% lượng thuốc được uống vẫn còn trong ống tiêu hóa, 20% lượng thuốc được bài tiết dưới dạng không đổi, phần còn lại là những chất đã chuyển hóa. **Chỉ định:** Cùng với việc bổ sung nước, Ercefuryl được dùng để điều trị tiêu chảy cấp do vi khuẩn, không có hiện tượng xâm lấn, ở người lớn và trẻ em trên 6 tuổi. Điều trị không thay thế chế độ ăn kiêng và bù nước nếu cần thiết. **Liều dùng và cách dùng:** Thuốc chỉ dành cho người lớn và trẻ em trên 6 tuổi. **Người lớn:** 4 viên/ngày, chia làm 2-4 lần uống. **Trẻ em trên 6 tuổi:** 3-4 viên/ngày, chia làm 2-4 lần uống. Không được cho trẻ em dưới 6 tuổi uống thuốc này vì có nguy cơ bị hóc. **Cách dùng:** Uống thuốc với một ly nước. **Thời gian điều trị:** Không nên quá 7 ngày. **Chống chỉ định:** Dị ứng với những dẫn xuất của Nitrofuran hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc. Lưu ý đặc biệt: Nên tham khảo ý kiến bác sĩ trong những trường hợp sau: Tiêu chảy hơn 6 lần đi phân lỏng mỗi ngày, hoặc kéo dài hơn 24 giờ kèm với sốt cân. Có sốt hoặc buồn nôn. Có máu hoặc nhầy trong phân. Bệnh nhân có hội chứng kém hấp thu glucose-galactose. **Thận trọng đặc biệt:** Tuân thủ hướng dẫn sử dụng và phương pháp pha dung dịch bù nước và đường uống mà bác sĩ đã kê toa. Bù nước cho trẻ bằng việc cung cấp thích hợp lượng nước, dung dịch muối-đường, để bồi hoàn lượng nước đã mất do tiêu chảy. Không dùng một số thức ăn, đặc biệt là rau sống, trái cây, rau xanh, thức ăn cay, và với thức ăn hoặc nước uống rất lạnh hoặc có đá. Nên dùng thịt và gạo đã nấu chín. Việc ngưng sữa và các chế phẩm từ sữa nên được cân nhắc tùy từng trường hợp cụ thể. **Có thai-Nuôi con bằng sữa mẹ:** Không nên dùng thuốc trong thời gian có thai có thể tiếp tục cho con bú nếu chỉ dùng thuốc trong thời gian ngắn. **Khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc này không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc. **Tương tác thuốc và các tương tác khác:** Không kết hợp thuốc này với các thuốc có thể gây ra phản ứng loại Disulfiram (thuốc cai rượu) hoặc thuốc an thần. **Tác dụng không mong muốn:** Có khả năng xảy ra những phản ứng dị ứng như nổi mẩn trên da, mày đay, phù Quincke (sưng nề đột ngột một phần cơ thể, thường là mặt lưỡi hoặc cổ), hoặc sốc phản vệ (có thể là sốc dị ứng toàn thân). **Quá liều:** Nếu dùng quá liều khuyên dùng, hãy thông báo cho bác sĩ hoặc đến cơ quan y tế gần nhất ngay cả khi người bệnh cảm thấy vẫn khỏe.

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Không dùng thuốc quá niên hạn sử dụng ghi trên bao bì.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

[Signature]
9/9/2014

Nhà Sản Xuất

sanofi aventis

Because health matters

SANOFI WINTHROP INDUSTRIE

6 Boulevard de l'Europe-21800 Quétigny, France

Nhà Phân Phối

KIM ĐO

CÔNG TY TNHH DƯỢC

31/3 - 31/5 Phạm Phú Thứ, P11, Q.Tân Bình, TP HCM
ĐT: 08 39718448-Fax: 08 397 16224 Email: dpkimdo@gmail.com

Trang 2